

Số: 1545/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 14 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3860/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới; sửa đổi, bổ sung, thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Đồng Nai tại Tờ trình số 39/TTr-SGTVT ngày 03 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 05 quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai theo Quyết định công bố thủ tục hành chính số 3860/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc

công bố thủ tục hành chính được ban hành mới; sửa đổi, bổ sung, thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực hoạt động xây dựng gồm: 02 quy trình điện tử.

2. Lĩnh vực quản lý chất lượng gồm: 03 quy trình điện tử.

(Danh mục và quy trình điện tử đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Giao thông vận tải thực hiện cập nhật tích hợp, kết nối các quy trình điện tử (lưu đồ) giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt lên Phần mềm một cửa điện tử (Egov) của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Trung tâm hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, HCTC, HCC, Công TTĐT.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng



Phụ lục
QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Trang
I	Lĩnh vực hoạt động xây dựng		
1	1.009972.000.00.00.H19	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Đối với công trình giao thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải).	2
2	1.009973.000.00.00.H19	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.	4
II	Lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng		
1	1.009788.000.00.00.H19	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh (Đối với công trình trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải).	6
2	1.009791.000.00.00.H19	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (Đối với công trình trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải).	7
3	1.009794.000.00.00.H19	Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (Đối với công trình trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải).	8

PHẦN II

QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

1. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Đối với công trình giao thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải)

a) Đối với Dự án nhóm B:

- **Thời gian giải quyết:** Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

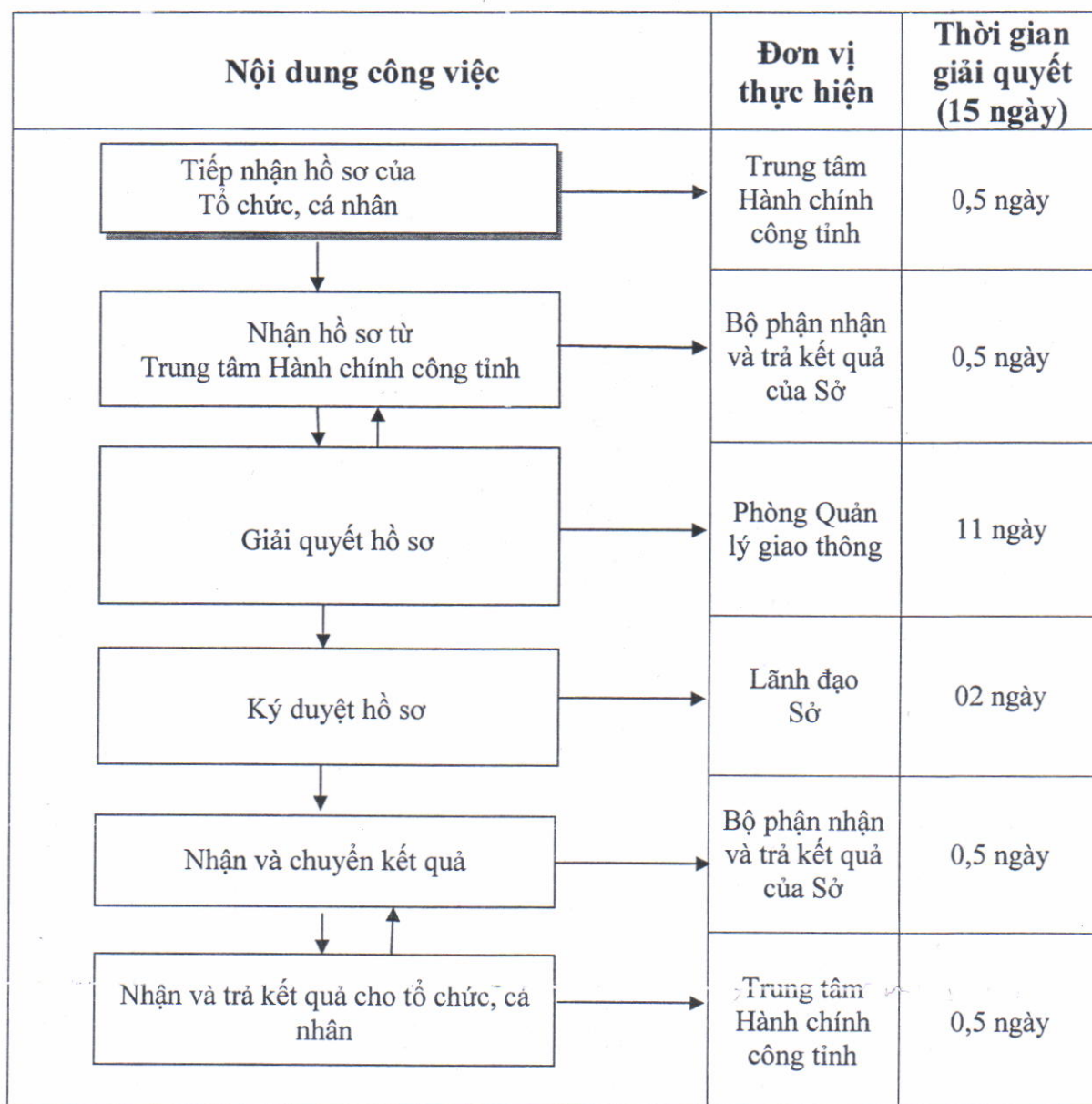
- **Lưu đồ giải quyết:**

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận nhận và trả kết quả của Sở	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý giao thông	16 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	02 ngày
Nhận và chuyển kết quả	Bộ phận nhận và trả kết quả của Sở	0,5 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày

b) Đối với Dự án nhóm C:

- **Thời gian giải quyết:** Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Lưu đồ giải quyết:**



2. Thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở

a) Đối với công trình cấp II và cấp III:

- **Thời gian giải quyết:** Không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (25 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận nhận và trả kết quả của Sở	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý giao thông	21 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	02 ngày
Nhận và chuyển kết quả	Bộ phận nhận và trả kết quả của Sở	0,5 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày

b) Đối với công trình còn lại:

- **Thời gian giải quyết:** Không quá 18 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (18 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận nhận và trả kết quả của Sở	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý giao thông	14 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	02 ngày
Nhận và chuyển kết quả	Bộ phận nhận và trả kết quả của Sở	0,5 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày

II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

1. Thủ tục cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh

- Thời gian giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (14 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở	0,25 ngày
Giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý Giao thông	7 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	2 ngày
Chuyển hồ sơ lên UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở	0,5 ngày
UBND tỉnh giải quyết	UBND tỉnh	3 ngày
Nhận kết quả phê duyệt của UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	0.5 ngày
Nhận và chuyển kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở	0,25 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,25 ngày

2. Thủ tục cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp

- Thời gian giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (14 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,25 ngày
↓ ↑ Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở	0,25 ngày
↓ ↑ Giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý Giao thông	7 ngày
↓ Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	2 ngày
↓ Chuyển hồ sơ lên UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở	0,5 ngày
↓ UBND tỉnh giải quyết	UBND tỉnh	3 ngày
↓ Nhận kết quả phê duyệt của UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	0.5 ngày
↓ Nhận và chuyển kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở	0,25 ngày
↓ Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,25 ngày

3. Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (Đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Giao thông vận tải, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)

- **Thời gian giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Lưu đồ giải quyết:**

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận nhận và trả kết quả của Sở	0,25 ngày
Giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý giao thông	16 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	03 ngày
Nhận và chuyển kết quả	Bộ phận nhận và trả kết quả của Sở	0,25 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,25 ngày